TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HNGĐ-ST
Ngày 23 - 5 - 2024.
V/v *Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hoa.
2. Ông Lê Văn Mỳ.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lê Đình Vạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 181/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024, về việc "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lưu Đức H, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: tổ A, ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai;

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974.
Nơi cư trú: 182, tổ I, ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết nguyên đơn ông H trình bày:*

Trước đây ông và bà Nguyễn Thị T là vợ chồng, sau đó ông và bà T làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Ngày 13/8/2018, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 210/2018/QĐST-HNGĐ. Về quan hệ hôn nhân công nhận cho ông và bà Nguyễn Thị Tuyết thuận t ly hôn. Về con chung ông và bà T có 05 con chung tên Lưu Ngọc T1 sinh ngày 22/7/1993; Lưu Thị Ái V sinh ngày 15/4/1995; Lưu Thị Ngọc H1 sinh ngày 11/8/1997; Lưu Thị Thu H2 sinh ngày 25/01/2000 và Lưu Quốc V1, sinh ngày 02/9/2007. Khi ly hôn ông và bà T thống nhất giao con chung Lưu Quốc V1 cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông cấp dưỡng mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng) cho đến khi cháu V1 đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Các cháu T1, V, H1, H2 đã đủ tuổi trưởng thành và có khả năng lao động nên chúng tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tuy nhiên, từ sau khi có quyết định ly hôn cho đến nay ông là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V1. Bà T cũng không hỏi han gì về cháu V1 hay chu cấp cho cháu V1 và cháu V1 cũng có nguyện vọng được ở với ông. Nay để đảm bảo quyền lợi của cháu V1 và quyền lợi của ông nên ông làm đơn này yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, ông yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lưu Quốc V1, sinh ngày 02/9/2007.

Về điều kiện nuôi dưỡng con chung, hiện nay ông có nhà, đất để sinh sống, công việc ông buôn bán quán cà phê, thu nhập hàng tháng khoảng 10.000.000đ (mười triệu đồng).

** Bị đơn bà T trình bày:*

Ngày 23/04/2024, bà là Nguyễn Thị T có nhận được Thông báo thụ lý vụ án số 181/2024/TB-TLVA ngày 22/4/2024 của Toà án Nhân dân huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai trong vụ án "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn". Căn cứ theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 210/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13/8/2018 giữa bà và ông Lưu Đức H các bên đã thoả thuận giao cháu Lưu Quốc V1, sinh ngày 02/9/2007 cho bà trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục, ông H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Nay ông Lưu Đức H yêu cầu Toà án xem xét giải quyết: "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, ông Lưu Đức H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lưu Quốc V1, sinh ngày 02/9/2007, không yêu cầu cấp dưỡng", bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Lưu Đức H.

Cháu V1 từ khi bà và ông H ly hôn vào năm 2018 đến nay thì vẫn sống chung với ông H, tuy nhiên bà vẫn thường xuyên đến thăm hỏi, chăm sóc cháu V1. Về điều

kiện nuôi dưỡng con chung, hiện nay bà đang đi thuê nhà tại xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai để sinh sống, công việc bà buôn bán thu nhập hàng tháng khoảng 10.000.000đ (mười triệu đồng).

** Ý kiến của Kiểm sát viên:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đúng quy định Bộ luật tố Tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố Tụng dân sự. Bị đơn không đến Tòa án làm việc gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án.

- Về việc giải quyết vụ án: đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lưu Đức H, giao con chúng là Lưu Quốc V1, sinh ngày 02/9/2007 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. về cấp dưỡng ông H không yêu cầu nên không xem xét.

- Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

- Các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền, quan hệ pháp luật:

Bị đơn bà T cư trú tại xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố Tụng dân sự.

Ông Lưu Đức H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với Nguyễn Thị T, Như vậy, quan hệ tranh chấp được xác định là "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Ông Lưu Đức H và bà Nguyễn Thị T trước đây là vợ chồng, quá trình chung sống hai bên có mâu thuẫn nên đã làm thủ tục ly hôn vào năm 2018. Căn cứ Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 210/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai quyết định: Về quan hệ hôn nhân bà Nguyễn Thị T và ông Lưu Đức H

thuận tình ly hôn; Về con chung: giao cháu Lưu Quốc V1, sinh ngày 02/9/2007 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông H cấp dưỡng 3.000.000đ/tháng (ba triệu đồng).

Căn cứ ý kiến các bên đương sự trình bày và tài liệu, chứng cứ thu thập tại hồ sơ thể hiện, bà Nguyễn Thị T và ông Lưu Đức H thuận tình ly hôn từ ngày 13/8/2018 đến nay cháu Lưu Quốc V1 vẫn đang sống chung với ông H, ông H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu V1.

Sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị T là người được giao quyền trực tiếp nuôi cháu V1, nhưng thực tế bà T không trực tiếp nuôi dưỡng mà để cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Như vậy, bà T đã vi phạm quyền và nghĩa vụ của cha mẹ theo quy định tại Điều 69 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Ý kiến của cháu V1 mong muốn sống chung với ông H. Ông H hiện nay có nơi cư trú rõ ràng, có mở cơ sở kinh doanh riêng, có công việc và thu nhập ổn định. Để ổn định cuộc sống, tinh thần cũng như quyền lợi về mọi mặt cho con, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H, giao con chung Lưu Quốc V1, sinh ngày 02/9/2007 cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 84 luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con ông H không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: yêu cầu khởi kiện của ông H được chấp nhận nên bà T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông H tiền tạm ứng đã nộp.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân dân sự;

- Điều 58, Điều 69, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điều 39 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lưu Đức H tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với bà Nguyễn Thị Tuyết .

Giao con chung là Lưu Quốc V1, sinh ngày 02/9/2007cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, bà T được quyền thăm nom con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Lưu Đức H tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009380 ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

3. Bản án được thi hành theo quy định tại các Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Tân;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, lưu trữ cơ quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Đại